NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM -------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ---------
Số: 10876/QT-NHNN	*Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2008*

QUY TRÌNH NGHIỆP VỤ THỊ TRƯỜNG MỞ

Thực hiện Quy chế nghiệp vụ thị trường mở ban hành kèm theo Quyết định số 01/2007/QĐ-NHNN ngày 05/01/2007 và Quyết định số 27/2008/QĐ-NHNN ngày 30/9/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế nghiệp vụ thị trường mở ban hành kèm theo Quyết định số 01/2007/QĐ-NHNN ngày 05/01/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn Quy trình thực hiện nghiệp vụ thị trường mở như sau:

I. CÁC TỪ VIẾT TẮT SỬ DỤNG TRONG QUY TRÌNH

- Ngân hàng Nhà nước: NHNN

- Sở Giao dịch NHNN: SGD

- Ban Điều hành nghiệp vụ thị trường mở: BĐH

- Thị trường mở: TTM

- Tổ chức tín dụng: TCTD

- Thành viên nghiệp vụ thị trường mở: Thành viên

- Giấy tờ có giá: GTCG

- Thị trường tiền tệ: TTTT

- Tài sản cầm cố: TSCC

- Phòng Nghiệp vụ TTTT Sở Giao dịch NHNN: Phòng TTTT

- Phòng Thanh toán liên ngân hàng Sở Giao dịch NHNN: Phòng TTLNH

- Nghiệp vụ thị trường tiền tệ: bao gồm nghiệp vụ thị trường mở; cho vay có bảo đảm bằng cầm cố GTCG; chiết khấu, tái chiết khấu GTCG; đấu thầu trái phiếu chính phủ tại NHNN; thấu chi và cho vay qua đêm.

II. THỦ TỤC THAM GIA NGHIỆP VỤ TTM.

1. TCTD đủ điều kiện theo quy định tại khoản 2, Điều 1, Quyết định số 27/2008/QĐ-NHNN của Thống đốc NHNN (gọi tắt là Quy chế nghiệp vụ TTM), lập và gửi "Giấy đăng ký tham gia nghiệp vụ thị trường mở" theo mẫu số 01A/TTM (đính kèm) về NHNN (Sở Giao dịch) để được cấp giấy công nhận thành viên nghiệp vụ TTM.

2. Trong vòng 5 ngày làm việc, kể từ khi nhận được "Giấy đăng ký tham gia nghiệp vụ thị trường mở" hợp lệ của TCTD, Sở Giao dịch thực hiện việc cấp "Giấy công nhận thành viên tham gia thị trường mở" và Cục Công nghệ tin học cấp mã số thành viên, mã số giao dịch, mã khoá chữ ký điện tử và phân quyền cho TCTD để giao dịch qua mạng với NHNN

3. Trường hợp có sự thay đổi về nhân sự tham gia giao dịch nghiệp vụ TTM với NHNN, TCTD phải có công văn gửi NHNN (Sở Giao dịch và Cục Công nghệ tin học) theo Phụ lục 01B/TTM (đính kèm). Chậm nhất sau 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo về thay đổi nhân sự hợp lệ, NHNN (Sở Giao dịch và Cục Công nghệ tin học) thực hiện các thủ tục cấp mới hoặc hủy quyền giao dịch, mã số khoá và mã số chữ ký điện tử theo quy định.

4. Trường hợp các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có văn bản về việc TCTD bị tổ chức lại, giải thể, phỏ sản hoặc trong trường hợp có thông báo của NHNN về việc TCTD không đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 1, khoản 2, Quyết định số 27/2008/QĐ-NHNN thì "Giấy công nhận thành viên tham gia nghiệp vụ thị trường mở" tự động chấm dứt hiệu lực. Đồng thời, NHNN hủy quyền giao dịch, mã số khoá và mã số chữ ký điện tử theo quy định.

5. Trường hợp TCTD đó được tổ chức lại hoặc trường hợp đó đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì TCTD thực hiện theo khoản 1 nêu trên.

III. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN NGHIỆP VỤ TTM.

1. Thông báo về giao dịch TTM.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Căn cứ thông báo của BĐH (theo Phụ lục 02A/TTM và 02B/TTM đính kèm), SGD cập nhật thông tin đấu thầu nghiệp vụ TTM "Thông báo đấu thầu mua GTCG" theo Phụ lục số 04/TTM hoặc "Thông báo bán GTCG" theo phụ lục số 05/TTM (đính kèm) qua mạng máy tính chậm nhất vào 8h30 sáng của ngày đấu thầu (trừ trường hợp có thay đổi hoặc NHNN thực hiện phiên giao dịch đột xuất). Hàng ngày, Thành viên truy cập mạng xác thực thông báo đấu thầu để biết các thông tin chi tiết về đợt đấu thầu.

Ngày giao dịch nghiệp vụ TTM được tính theo ngày làm việc, không tính ngày nghỉ cuối tuần, ngày lễ và ngày tết. Trường hợp ngày mua lại hoặc ngày đến hạn thanh toán của GTCG trựng với ngày nghỉ cuối tuần, nghỉ lễ và nghỉ tết, ngày thanh toán và chuyển giao GTCG được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

2. Lưu ký và chuyển giao GTCG.

2.1. Khi bán GTCG, Thành viên phải lưu ký GTCG tại SGD. Việc lưu ký GTCG theo quy định của Thống đốc và phải hoàn tất trước giờ mở thầu 30 phút.

2.2. Khi Thành viên trúng thầu mua GTCG, SGD sẽ chuyển khối lượng GTCG trúng thầu vào tài khoản lưu ký của Thành viên tại SGD ngay sau khi nhận được tiền mua GTCG của Thành viên. Trường hợp NHNN bán có kỳ hạn thì vào ngày đến hạn mua lại ghi tại "Phụ lục kèm theo Hợp đồng mua lại GTCG", SGD chuyển GTCG từ tài khoản lưu ký của Thành viên sang tài khoản lưu ký của NHNN ngay sau khi chuyển tiền mua lại GTCG cho Thành viên.

2.3. Khi Thành viên trúng thầu bán GTCG, SGD sẽ chuyển GTCG từ tài khoản lưu ký của Thành viên sang tài khoản lưu ký của NHNN. Trường hợp NHNN mua có kỳ hạn thì vào ngày đến hạn mua lại GTCG ghi tại "Phụ lục kèm theo Hợp đồng mua lại GTCG", SGD chuyển GTCG từ tài khoản lưu ký của NHNN sang tài khoản lưu ký của Thành viên ngay sau khi Thành viên chuyển tiền mua lại GTCG cho SGD.

3. Nép đơn dự thầu.

Khi nhận được "Thông báo đấu thầu mua GTCG" theo Phụ lục số 04/TTM (đính kèm) hoặc "Thông báo bán GTCG" theo Phụ lục số 05/TTM(đính kèm) cho đến giờ mở thầu, Thành viên lập và gửi (qua mạng) "Đăng ký đấu thầu bán GTCG" theo Phụ lục số 06/TTM (đính kèm) hoặc "Đăng ký đấu thầu mua GTCG" theo phụ lục số 07/TTM (đính kèm).

3.*1. Cách thức lập đơn dự thầu.*

Giao dịch viên của thành viên lập đăng ký đấu thầu theo các bước sau:

3.1.1. Nhập mã số thành viên, mã số giao dịch và mã số chữ ký của người có thẩm quyền theo mã số đó được NHNN cấp.

3.1.2. Nhập mã số và các thông tin khác về GTCG:

- Đối với đăng ký đấu thầu mua GTCG: Thành viên nhập đúng mã số và các thông tin khác về GTCG như: ngày, lãi suất phát hành; ngày đến hạn thanh toán, thời hạn còn lại, định kỳ trả lãi, hình thức trả lãi của GTCG phự hợp với "Thông báo bán GTCG" của NHNN.

- Đối với đăng ký đấu thầu bán GTCG: Thành viên nhập đúng mã số và các thông tin khác về GTCG như: ngày, lãi suất phát hành, ngày đến hạn thanh toán, thời hạn còn lại, ... của GTCG phự hợp với GTCG lưu ký của Thành viên tại NHNN và "Thông báo mua GTCG" của NHNN.

Trường hợp NHNN mua GTCG mà chỉ thông báo tên của một loại hay nhúm GTCG hoặc không liệt kê hết các thông tin về GTCG thì khi lập " Đăng ký đấu thầu bán GTCG", Thành viên phải nhập chi tiết về mã số và các thông tin khác của GTCG muốn bán đang lưu ký tại SGD.

3.1.3. Lãi suất dự thầu: Lãi suất đăng ký đấu thầu tính theo phần trăm trên năm và làm trũn đến 2 con số sau dấu phẩy. Thành viên không được đăng ký các yêu cầu "mua với giá rẻ nhất" hoặc "bán với giá đắt nhất".

- Trường hợp đấu thầu khối lượng: Lãi suất dự thầu ghi đúng bằng lãi suất NHNN đó thông báo trong thông báo đấu thầu;

- Trường hợp đấu thầu lãi suất: Trong 1 đăng ký dự thầu được đăng ký tối đa 5 mức lãi suất dự thầu.

3.1.4. Khối lượng GTCG dự thầu:

- Khối lượng GTCG tối thiểu của một đơn đăng ký đấu thầu là 100 triệu đồng (tính theo giá thanh toán). Khối lượng đăng ký tối đa bằng khối lượng chào thầu của NHNN (trường hợp NHNN thông

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

báo trước khối lượng) và bằng nhu cầu của thành viên (trường hợp NHNN không thông báo trước khối lượng).

- Khối lượng GTCG mua, bán được ghi theo mệnh giá và số tiền thanh toán.

- Khối lượng GTCG theo số tiền thanh toán là số tiền Thành viên nhận về khi bán GTCG hoặc trả cho NHNN khi mua GTCG theo lãi suất đăng ký đấu thầu (giá mua hoặc bán). Giá mua, bán được tính theo công thức quy định tại Điều 18, Quy chế nghiệp vụ TTM ban hành theo Quyết định số 01/2007/QĐ-NHNN.

- Khối lượng GTCG quy định tại điểm e, g Khoản 1, Điều 1, Quyết định số 86/QĐ-NHNN ngày 08/01/2007, được tham gia các giao dịch mua có kỳ hạn của NHNN với tỷ lệ tối đa do NHNN thông báo trước phiên giao dịch không quá 50% giá trị giao dịch của tổng GTCG đăng ký tại một đơn đăng ký dự thầu (trường hợp đấu thầu khối lượng) hoặc tại một mức lãi suất dự thầu (trường hợp đấu thầu lãi suất).

3.1.5. Thời hạn bán: Là số ngày kể từ ngày đấu thầu của phiên mua, bán có kỳ hạn đến ngày mua lại (tính cả ngày đấu thầu và không tính ngày mua lại).

- Trường hợp NHNN mua hẳn GTCG: Thành viên được đăng ký bán hẳn GTCG có thời hạn còn lại tối đa là 91 ngày.

- Trường hợp NHNN bán hẳn GTCG: Thành viên được đăng ký mua hẳn GTCG theo đúng kỳ hạn bán hoặc thời hạn còn lại tại thông báo của NHNN.

- Trường hợp NHNN mua hoặc bán có kỳ hạn GTCG: Thành viên đăng ký bán, mua GTCG theo thời hạn mua hoặc bán tại thông báo của NHNN.

- Trường hợp NHNN thông báo có nhiều thời hạn mua hoặc bán trong một phiên đấu thầu: Thành viên lập đơn dự thầu, trong đó đăng ký theo thứ tự thời hạn mua, bán từ ngắn đến dài hạn.”

3.1.6. Đơn dự thầu không hợp lệ:

Đơn dự thầu của TCTD bị coi là không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Đơn dự thầu không đúng với mã số quy định;

- Không xác thực được mã khoá chữ ký điện tử của người đại diện TCTD trong đơn dự thầu;

- Đơn dự thầu đặt nhiều mức lãi suất hơn so với quy định;

- Lãi suất dự thầu không làm trũn đến hai con số sau dấu phẩy;

- Lãi suất dự thầu không đúng với lãi suất thông báo của NHNN (trường hợp đấu thầu khối lượng);

- Đơn dự thầu ghi cụ thể yêu cầu mua theo giá rẻ nhất hoặc yêu cầu theo giá đắt nhất;

- Tổng khối lượng GTCG ghi trong một đơn dự thầu dưới 100 triệu đồng;

- TCTD bán GTCG mà không cú, hoặc không đủ GTCG lưu ký theo quy định;

- Thời hạn còn lại của GTCG đăng ký bán ngắn hơn thời hạn của giao dịch mua, bán có kỳ hạn, hoặc dài hơn 91 ngày đối với giao dịch mua hẳn.

3.2. Gửi đăng ký đấu thầu.

3.2.1. Kiểm soát đăng ký đấu thầu: Thành viên (Người kiểm soát) kiểm tra số liệu, ký kiểm soát.

3.2.2. Ký duyệt và gửi đăng ký đấu thầu: Thành viên (Tổng Giám đốc hoặc người được Tổng Giám đốc uỷ quyền) ký duyệt và gửi đăng ký đấu thầu qua mạng cho SGD. Số liệu đăng ký đấu thầu của Thành viên được mã hoá để đảm bảo bớ mật các thông tin dự thầu.

3.2.3. Thay đổi đơn dự thầu: Thành viên có thể thay đổi đăng ký dự thầu nhưng phải huỷ đăng ký dự thầu lần trước, đồng thời lập đăng ký dự thầu mới, thực hiện các bước kiểm soát, ký duyệt và gửi cho SGD trước giờ mở thầu.

4. Mở và xét thầu.

Giờ mở thầu: Giờ mở thầu của các phiên giao dịch được NHNN thông báo cụ thể trong "Thông báo đấu thầu mua GTCG" hoặc "Thông báo đấu thầu bán GTCG". Trường hợp có thay đổi về giờ mở thầu hoặc giao dịch đột xuất, NHNN sẽ thông báo qua điện thoại và các phương tiện khác tới các thành viên.

4.1. Khoá sổ:

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Vào giờ mở thầu, SGD (Người kiểm soát của Phòng TTTT) tiến hành khoá sổ, ngừng tiếp nhận đăng ký dự thầu (chốt các thông tin dự thầu).

4.2. Giải mã thông tin dự thầu:

SGD (Người kiểm soát của Phòng TTTT) tiến hành giải mã các thông tin dự thầu. Các đăng ký dự thầu của thành viên được tổng hợp vào Bảng kê tổng hợp đăng ký đấu thầu mua/bán giấy tờ có giá (theo Phụ lục số 08/TTM đính kèm).

4.3. Xác thực, kiểm tra đối chiếu và tổng hợp số liệu:

4.3.1. Xác thực đăng ký đấu thầu: SGD (Người kiểm soát của Phòng TTTT) xác thực mã số thành viên được tham gia nghiệp vụ TTM, mã số giao dịch, mã số khoá chữ ký điện tử.

4.3.2. Kiểm tra và loại bỏ các đăng ký đấu thầu không hợp lệ:

SGD (Người kiểm soát của Phòng TTTT) đối chiếu dữ liệu trong đăng ký bán hoặc mua của thành viên với các quy định của NHNN để loại bỏ các đăng ký đấu thầu không hợp lệ theo Điều 16, Quy chế nghiệp vụ TTM ban hành kèm theo Quyết định số 01/2007/QĐ-NHNN.

Các đơn đăng ký đấu thầu bị loại bỏ được tổng hợp tại "Bảng kê tổng hợp đăng ký đấu thầu không hợp lệ" theo Phụ lục số 09/TTM (đính kèm). Thành viên được thông báo số liệu và lý do đăng ký đấu thầu bị loại bỏ qua mạng vi tính cựng lỳc với kết quả đấu thầu.

4.4. Tổng hợp số liệu đăng ký đấu thầu hợp lệ:

Sau khi loại bỏ đăng ký không hợp lệ, các đơn đăng ký đấu thầu hợp lệ được tổng hợp vào "Bảng kê tổng hợp đăng ký đấu thầu hợp lệ sắp xếp theo thứ tự lãi suất" theo phụ lục số 10/TTM (đính kèm).

4.5. Xét và phân bổ thầu:

4.5.1. Xét thầu:

- Đối với đấu thầu khối lượng:

+ SGD (Người kiểm soát của Phòng TTTT) nhập khối lượng cần mua, cần bán theo thông báo của BĐH (trường hợp chưa thông báo trước cho thành viên).

+ Xét thầu: Chương trình tự động xét thầu theo thời hạn mua,bán trên cơ sở khối lượng thông báo của BĐH với khối lượng đăng ký hợp lệ của các thành viên (theo số tiền thanh toán) theo nguyên tắc khối lượng trúng thầu không vượt quá khối lượng NHNN cần mua hoặc cần bán. Khối lượng GTCG trúng thầu được làm trũn đến đơn vị đồng.

- Đối với đấu thầu lãi suất:

+ SGD (Người kiểm soát của Phòng TTTT) nhập khối lượng cần mua, cần bán (nếu chưa thông báo trước) và lãi suất chỉ đạo (nếu cú) theo thông báo của Ban Điều hành nghiệp vụ thị trường mở.

+ Xét thầu: Chương trình tự động xét thầu theo thời hạn mua, bán trên cơ sở khối lượng NHNN cần mua cần bán với khối lượng đăng ký hợp lệ của các thành viên (theo số tiền thanh toán) theo nguyên tắc khối lượng trúng thầu không vượt quá khối lượng NHNN cần mua hoặc cần bán và lãi suất trúng thầu trong phạm vi lãi suất chỉ đạo (nếu cú) của Ban Điều hành nghiệp vụ TTM (lãi suất tối đa đối với trường hợp NHNN bán GTCG và lãi suất tối thiểu đối với trường hợp NHNN mua GTCG). Khối lượng GTCG trúng thầu mua hoặc bán được làm trũn đến đơn vị đồng.

Trong phiên đấu thầu bán GTCG, NHNN xét thầu theo khối lượng của từng loại hoặc từng thời hạn của GTCG; Trong phiên đấu thầu mua GTCG, NHNN xét thầu theo tổng khối lượng của tất cả các loại GTCG.

4.5.2. Phân bổ thầu: Chương trình tự động phân bổ thầu cho các Thành viên tham dự thầu trên nguyên tắc:

4.5.2.1. Phân bổ thầu đối với đấu thầu khối lượng:

- NHNN thông báo cho các TCTD mức lãi suất đấu thầu;

- NHNN quyết định thông báo hoặc không thông báo khối lượng GTCG NHNN cần mua hoặc bán trước mỗi phiên đấu thầu;

- TCTD đăng ký dự thầu khối lượng các loại GTCG cần mua hoặc bán theo mức lãi suất NHNN thông báo;

- Trường hợp tổng khối lượng dự thầu của các TCTD bằng hoặc thấp hơn khối lượng NHNN cần mua hoặc bán thì khối lượng trúng thầu bằng khối lượng của các TCTD đặt thầu và khối lượng trúng thầu của từng TCTD là khối lượng dự thầu của TCTD đú;

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

- Trường hợp khối lượng dự thầu của các TCTD vượt quá khối lượng NHNN cần mua hoặc bán thì khối lượng GTCG trúng thầu bằng khối lượng NHNN cần mua hoặc bán và khối lượng trúng thầu của từng TCTD được phân bổ theo tỷ lệ thuận với khối lượng dự thầu của các TCTD và được tính đến đơn vị đồng.

- Trường hợp tại đơn dự thầu của TCTD trúng thầu đăng ký nhiều loại GTCG cần mua hoặc bán:

+ Nếu không bao gồm các loại GTCG mà NHNN quy định tỷ lệ giao dịch tại mỗi phiên giao dịch nghiệp vụ TTM, NHNN xét thầu xác định thứ tự ưu tiên từng loại GTCG như sau:

(i) Thời hạn còn lại của GTCG ngắn hơn;

(ii) GTCG đăng ký bán hoặc mua có khối lượng lớn hơn.

+ Nếu bao gồm các loại GTCG có quy định tỷ lệ giao dịch và các loại GTCG không quy định tỷ lệ giao dịch, NHNN xét thầu theo nguyên tắc tỷ lệ các loại GTCG trúng thầu giao dịch của các loại GTCG đăng ký tại đơn dự thầu theo quy định của NHNN. Việc xác định thứ tự ưu tiên xét thầu trong số GTCG không quy định tỷ lệ giao dịch và GTCG quy định tỷ lệ giao dịch được thực hiện theo các quy định (i) và (ii) nêu trên.

4.5.2.2. Đối với đấu thầu lãi suất: Phụ thuộc vào phương thức xét thầu để phân bổ thầu. Cụ thể:

+ Theo phương thức lãi suất riêng lẻ: Thực hiện theo Khoản 2 Điều 12 Quy chế nghiệp vụ TTM ban hành kèm theo Quyết định số 01/2007/QĐ-NHNN (trừ Mục 2.6.1).

+ Theo phương thức lãi suất thống nhất: Trước tiên phân bổ thầu theo phương thức lãi suất riêng lẻ nói trên sau đó căn cứ vào số tiền trúng thầu được phân bổ (số tiền thanh toán theo lãi suất đăng ký đấu thầu của Thành viên) và lãi suất trúng thầu thống nhất để tính ngược lại mệnh giá GTCG trúng thầu.

Chương trình tự động tính số tiền thanh toán khi mua lại GTCG (nếu là giao dịch mua, bán có kỳ hạn) theo quy định tại Điều 18, Quy chế nghiệp vụ TTM ban hành theo Quyết định số 01/2007/QĐ-NHNN.

Toàn bộ kết quả của bước xét, phân bổ và xác định số tiền thanh toán được thể hiện tại “Bảng kê tổng hợp kết quả đấu thầu mua/bán GTCG” theo Phụ lục số 11/TTM (đính kèm).

5. Thông báo kết quả đấu thầu và in các báo cáo

5.1. Giám đốc SGD (hoặc người được uỷ quyền) và đại diện Ban Điều hành nghiệp vụ thị trường mở chứng kiến thầu ký duyệt kết quả đấu thầu. Chương trình tự động chuyển kết quả cho thành viên.

5.2. Sau 11h30 sáng của ngày đấu thầu (trừ trường hợp có thông báo thay đổi giờ mở thầu), Thành viên (người kiểm soát) xác thực chữ ký của SGD tại Thông báo kết quả đấu thầu theo Phụ lục số 12/TTM.

5.3. Chương trình tự động tạo các biểu báo cáo theo các Phụ lục (đính kèm) từ số 04 đến số 13/TTM tương ứng với phiên đấu thầu.

6. Cam kết mua lại GTCG.

Từng TCTD là thành viên tham gia nghiệp vụ TTM phải ký với NHNN (Sở Giao dịch) một "Hợp đồng mua lại GTCG" theo Phụ lục số 03/TTM (đính kèm) áp dụng chung cho tất cả các giao dịch mua, bán có kỳ hạn giữa NHNN và TCTD đú. "Hợp đồng mua lại GTCG" ký một lần với NHNN khi TCTD tham gia nghiệp vụ TTM.

Khi phát sinh giao dịch mua, bán có kỳ hạn GTCG, bên bán lập "Phụ lục kèm theo Hợp đồng mua lại GTCG" đối với từng giao dịch (Phụ lục 03.1/TTM đính kèm). Phụ lục này quy định chi tiết từng giao dịch mua, bán có kỳ hạn giữa NHNN với TCTD, là bộ phận không tách rời của "Hợp đồng mua lại GTCG".

"Hợp đồng mua lại GTCG" và "Phụ lục kèm theo Hợp đồng mua lại GTCG" là căn cứ thực hiện việc thanh toán và giao, nhận GTCG giữa NHNN với TCTD trong giao dịch mua, bán có kỳ hạn.

Khi có Thông báo kết quả trúng thầu, chậm nhất 15h00 cựng ngày, bên bán GTCG phải hoàn tất (lập, kiểm soát, duyệt, xác thực) Phụ lục số 03.1/TTM. Trường hợp sau 15h30, thành viên trúng thầu chưa hoàn tất Phụ lục 03.1/TTM, NHNN sẽ xử lý vi phạm theo quy định.

6.1. Trường hợp NHNN bán kỳ hạn GTCG:

6.1.1. Tại SGD:

- Phòng TTTT (giao dịch viên) lập Phụ lục số 03.1/TTM (đính kèm) với từng thành viên trúng thầu, người kiểm soát ký kiểm soát bằng chữ ký điện tử.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

- Lãnh đạo (hoặc người được uỷ quyền) ký duyệt bằng chữ ký điện tử; chương trình tự động gửi cho Phòng TTTT, Thành viên trúng thầu.

- Khi “Phụ lục kèm theo hợp đồng mua lại GTCG” được Thành viên ký xác nhận, Phòng TTTT (người kiểm soát) xác nhận chữ ký của Thành viên trúng thầu. Lãnh đạo SGD ký duyệt chữ ký điện tử đối với "Phụ lục hợp đồng mua lại GTCG" theo Phụ lục 03.1/TTM. Phòng Kế toán thực hiện việc in chứng từ để hạch toán và lưu hồ sơ.

6.1.2. Tại Thành viên trúng thầu:

- Người kiểm soát xác thực chữ ký điện tử của SGD, kiểm tra và ký kiểm soát của bên mua GTCG trên Phụ lục 03.1/TTM.

- Tổng Giám đốc (hoặc người được uỷ quyền) ký chữ ký điện tử xác nhận của Bên mua trên Phụ lục 03.1/TTM, chương trình tự động gửi lại cho Phòng TTTT.

- Giao dịch viên in Phụ lục số 03.1/TTM làm chứng từ hạch toán.

6.2. Trường hợp thành viên bán và cam kết mua lại giấy tờ có giá:

6.2.1. Tại Thành viên trúng thầu:

- Giao dịch viên lập “Phụ lục kèm theo Hợp đồng mua lại GTCG” theo Phụ lục số 03.1/TTM với NHNN, người kiểm soát ký kiểm soát bằng chữ ký điện tử.

- Tổng Giám đốc (hoặc người được uỷ quyền) ký duyệt bằng chữ ký điện tử xác nhận chữ ký điện tử của bên mua trên Phụ lục 03.1/TTM và chương trình tự động gửi cho Phòng TTTT.

- Khi Phụ lục 03.1/TTM được SGD xác nhận, Người kiểm soát, Người có thẩm quyền phê duyệt của Thành viên xác nhận chữ ký điện tử của SGD và in bản Phụ lục đó làm chứng từ hạch toán, thanh toán.

6.2.2. Tại SGD:

- Phòng TTTT (Người kiểm soát) xác thực chữ ký điện tử của Thành viên, kiểm tra Phụ lục 03.1/TTM và ký kiểm soát của bên mua GTCG.

- Lãnh đạo (hoặc người được uỷ quyền) ký chữ ký điện tử xác nhận chữ ký điện tử của Bên mua trên Phụ lục 03.1/TTM, chương trình tự động gửi lại cho thành viên.

- Phòng Kế toán (giao dịch viên) in Phụ lục số 03.1/TTM làm chứng từ hạch toán, thanh toán và lưu hồ sơ.

7. Báo cáo kết quả đấu thầu.

Sau khi có kết quả đấu thầu, chương trình lập “Báo cáo kết quả đấu thầu” theo Phụ lục số 15 /TTM (đính kèm).

8. Cập nhật số liệu thống kê.

Chương trình tự động nhập các số liệu thống kê sau từng phiên đấu thầu theo các Phụ lục số 16, 17, 18, 19, 20/TTM (đính kèm).

9. Hạch toán kế toán.

Theo thông báo kết quả của từng giao dịch, SGD thực hiện hạch toán vào tài khoản của thành viên và thực hiện việc chi trả lãi định kỳ, cuối kỳ theo quy định hiện hành của NHNN.

10. Thanh toán.

10.1. Khi nhận được "Thông báo kết quả đấu thầu" hoặc "Phụ lục kèm theo Hợp đồng mua lại GTCG" đó được các bên ký kết, bên bán phải chuyển giao quyền sở hữu GTCG cho bên mua; đồng thời, bên mua phải thanh toán tiền mua GTCG cho bên bán. Việc thanh toán và chuyển giao quyền sở hữu GTCG thực hiện trong ngày thanh toán.

10.2. Vào ngày kết thúc thời hạn của giao dịch mua, bán có kỳ hạn, bên mua và bên bán sẽ thực hiện chuyển giao quyền sở hữu GTCG và thanh toán theo cam kết của các bên tại "Phụ lục kèm theo Hợp đồng mua lại GTCG".

10.3. Trường hợp ngày mua lại hoặc ngày đến hạn thanh toán của GTCG trựng với ngày nghỉ cuối tuần, nghỉ lễ và nghỉ tết, thì ngày thanh toán và chuyển giao GTCG được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

11. Xử lý vi phạm.

11.1. Xử lý vi phạm trong thanh toán.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

11.1.1. Xử lý vi phạm trong ngày thanh toán tiền mua GTCG.

Trường hợp thành viên trúng thầu mua GTCG không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền trúng thầu theo "Thông báo kết quả đấu thầu": SGD chủ động trích tiền trên tài khoản tiền gửi thanh toán của thành viên tại NHNN tương ứng với số tiền thành viên còn thiếu hoặc chưa thanh toán theo thông báo kết quả đấu thầu.

Nếu không đủ số tiền phải thanh toán thì NHNN huỷ bỏ phần kết quả trúng thầu chưa được thanh toán và lập lại Thông báo trúng thầu theo số tiền thanh toán thực tế của thành viên trúng thầu. Đồng thời, NHNN sẽ có thông báo vi phạm bằng văn bản gửi TCTD đú.

11.1.2. Xử lý vi phạm trong ngày đến hạn mua lại GTCG:

Trường hợp đến hạn phải thanh toán tiền mua lại GTCG mà TCTD không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền theo thông báo: NHNN sẽ chủ động trích tiền trên tài khoản tiền gửi thanh toán của thành viên tại NHNN tương ứng với số tiền đó thông báo theo quy định (gốc và lãi). Nếu trên tài khoản của TCTD không đủ tiền thì:

- NHNN sẽ chuyển số tiền còn thiếu đó sang nợ quá hạn và TCTD phải chịu lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất thống nhất hoặc lãi suất riêng lẻ hoặc lãi suất do NHNN thông báo áp dụng đối với giao dịch mua, bán có kỳ hạn đó tính trên số tiền còn thiếu và số ngày chậm trả.

- Số tiền phạt chậm thanh toán được tính theo công thức:

$$P = Gp \times Lp \times Np/365$$

Trong đó:

P: Số tiền phạt;

Gp: Số tiền còn thiếu;

Lp: Lãi suất phạt (%/năm)

Np: Số ngày chậm thanh toán.

NHNN sẽ tạm giữ toàn bộ khối lượng GTCG của giao dịch mua, bán có kỳ hạn đó vào tài khoản riêng và trích tài khoản của TCTD tại NHNN để thu hồi số tiền còn thiếu (gồm cả lãi nợ quá hạn) khi tài khoản của TCTD tại NHNN có đủ tiền và hoàn trả lại GTCG cho TCTD đó khi đó hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho NHNN; hoặc NHNN có thể xem xét bán GTCG khi chưa đến hạn thanh toán của GTCG, hoặc thanh toán với tổ chức phát hành khi đến hạn thanh toán của GTCG để thu hồi số tiền còn thiếu (gồm cả lãi nợ quá hạn).

Đồng thời, NHNN sẽ có thông báo vi phạm bằng văn bản gửi TCTD đó trong trường hợp:

- TCTD không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền phải thanh toán khi đến hạn (đối với trường hợp TCTD bán và cam kết mua lại);

- Không chuyển giao quyền sở hữu GTCG cho NHNN vào ngày thanh toán (trường hợp TCTD bán) hoặc vào ngày mua lại (trường hợp TCTD mua và cam kết bán lại).

11.2. Xử lý lỗi vi phạm trong việc cung cấp thông tin:

Các TCTD là thành viên tham gia nghiệp vụ TTM không cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 7, Quy chế nghiệp vụ TTM ban hành theo Quyết định số 01/2007/QĐ-NHNN sẽ bị tạm đình chỉ tham gia mua, bán trong thời gian 1 tháng, kể từ ngày NHNN thông báo vi phạm.

12. Tra cứu, lập và in báo cáo.

12.1. Đối với báo cáo của phiên giao dịch TTM:

Chương trình tự động lập các biểu báo cáo.

12.1.1. SGD (Phòng TTTT):

Tra cứu, in các biểu báo cáo gồm: Thông báo mua hoặc bán GTCG, các bảng kê tổng hợp đăng ký và kết quả đấu thầu mua/bán GTCG, các thông báo vi phạm và kết quả đấu thầu mua/ bán GTCG cho từng TCTD tham dự thầu, "Phụ lục kèm theo Hợp đồng mua lại GTCG", Báo cáo kết quả đấu thầu và Báo cáo hoạt động nghiệp vụ TTM (theo các Phụ lục từ số 04/TTM đến số 15/TTM) tương ứng với phiên đấu thầu.

12.1.2. Thành viên:

Xác nhận kết quả đấu thầu và in các biểu báo cáo gồm: "Thông báo mua GTCG" hoặc "Thông báo bán GTCG" (Phụ lục số 04 hoặc 05/TTM), "Đăng ký đấu thầu" (phụ lục số 06 hoặc 07/TTM), "Thông

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

báo kết quả đấu thầu" (phụ lục số 13/TTM), "Phụ lục kèm theo Hợp đồng mua lại GTCG" (Phụ lục số 03.1/TTM) tương ứng với phiên đấu thầu.

Thực hiện ký (chữ ký tay), đóng dấu (nếu cần) xác nhận các biểu báo cáo trên để làm chứng từ thanh toán, hạch toán và lưu hồ sơ.

12.1.3. Các Vụ Tín dụng, Chính sách tiền tệ: Được tra cứu và in các phụ lục số 11 và 15/TTM.

12.2. Đối với báo cáo thống kê (theo các Phụ lục từ số 16 đến 20/TTM và 25,26/TTM (đính kèm):

12.2.1. SGD: Được tra cứu và in các phụ lục từ 16 đến 20/TTM và 25,26/TTM.

12.2.2. Thành viên: Được tra cứu và in phụ lục 17/TTM.

12.2.3. Các Vụ Tín dụng, Chính sách tiền tệ: Được tra cứu và in các phụ lục từ 16 đến 20/TTM.

12.3. Đối với các biểu báo cáo thông tin (theo các Phụ lục từ số 21 đến 24/TTM đính kèm):

12.3.1. Chương trình tự động cập nhật số liệu theo Phụ lục số 24/TTM.

12.3.2. Các Vụ Tín dụng, Chính sách tiền tệ: Được tra cứu và in các phụ lục từ số 21 đến 24/TTM

12.3.3. Thành viên: Lập, tra cứu và in các phụ lục số 21, 22 và 23/TTM .

13. Cung cấp thông tin:

13.1. NHNN cung cấp cho các TCTD là thành viên tham gia nghiệp vụ TTM:

13.1.1. Thông tin đấu thầu nghiệp vụ TTTT;

13.1.2. Thông tin tổng hợp về nghiệp vụ TTM;

13.1.3. Các thông tin khác có liên quan do BĐH quyết định.

13.2. TCTD là thành viên tham gia nghiệp vụ TTM cung cấp cho NHNN các thông tin sau:

13.2.1. Dự kiến vốn khả dụng bằng đồng Việt Nam tại TCTD theo Phụ lục 21/TTM (đính kèm);

13.2.2. Nhu cầu mua, bán GTCG;

13.2.3. Hoạt động mua, bán GTCG giữa các TCTD;

13.2.4. Các thông tin khác theo quy định của NHNN.

13.3. Việc trao đổi thông tin quy định tại khoản 13.1 và 13.2 nêu trên, được thực hiện thông qua trang tin nghiệp vụ TTM. Định kỳ cung cấp thông tin tối thiểu là một tuần một lần.

IV. NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN.

1. Sở Giao dịch NHNN.

1.1. Phòng Nghiệp vụ TTTT:

- Nhận giấy đề nghị tham gia nghiệp vụ TTM và lập giấy công nhận thành viên nghiệp vụ TTM, trình lãnh đạo ký, gửi cho Thành viên (theo đường bưu điện); Đồng thời, gửi Giấy đề nghị tham gia nghiệp vụ TTM (Phụ lục 01A/TTM hoặc 01B/TTM) của thành viên và Giấy công nhận thành viên nghiệp vụ TTM cho Cục Công nghệ tin học để cấp mới hoặc thu hồi mã số cũ.

- Quản lý thông tin TTM và phân phối quyền truy cập số liệu trên mạng cho các đơn vị có liên quan theo phê duyệt của lãnh đạo SGD;

- Thiết lập, chỉnh sửa mã số GTCG và trình lãnh đạo SGD phê duyệt;

- Thông báo đấu thầu;

- Tổ chức đấu thầu và gửi (qua mạng) báo cáo kết quả cho các đơn vị có liên quan, in ấn báo cáo, trình ký và lưu;

- Phối hợp với Phòng Kế toán theo dõi việc thực hiện "Hợp đồng mua lại GTCG" theo cam kết của các thành viên ;

- Tổng hợp số liệu thống kê nghiệp vụ TTM;

- Theo dõi mức độ vi phạm của Thành viên, trình Giám đốc SGD xử lý và thông báo đình chỉ giao dịch tạm thời đối với thành viên vi phạm sau khi có quyết định của Giám đốc.

- Phối hợp với Phòng Kế toán để trình Giám đốc SGD biện pháp xử lý tài sản cầm cố của Thành viên nếu sau 10 ngày (kể từ sau ngày đến hạn thanh toán tiền mua lại GTCG) mà Thành viên chưa trả hoặc chưa trả hết tiền mua lại GTCG cho NHNN theo Phụ lục 03.1/TTM.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

1.2. Phòng Kế toán:

- Kiểm tra GTCG lưu ký trên mạng với đăng ký bán để xác nhận khối lượng GTCG lưu ký của Thành viên và chuyển số liệu cho Phòng TTTT;

- Khai báo mã số GTCG được lưu ký và giao dịch TTM vào chương trình KTP;

- Cập nhật số liệu lưu ký và thông báo cho thành viên biết số dư lưu ký GTCG của Thành viên.

- Cập nhật số liệu lưu ký và thông báo cho Phòng TTTT biết số dư lưu ký GTCG của NHNN và của Thành viên.

- Theo dõi việc thanh toán của các Thành viên và thông báo cho Phòng TTTT các vi phạm trong thanh toán của Thành viên;

- Hạch toán kế toán và chuyển giao quyền sở hữu GTCG theo quy định.

- Tính và trả lãi GTCG trúng thầu đối với GTCG lưu ký trực tiếp tại SGD hoặc đề nghị Trung tõm lưu ký chứng khoán tính và trả lãi đối với GTCG lưu ký tại Trung tõm lưu ký chứng khoán theo quy định.

- Chủ động trích tài khoản tiền gửi của Thành viên nếu Thành viên không thanh toán hoặc thanh toán thiếu tiền mua hoặc mua lại GTCG; Trường hợp trích tài khoản vẫn không đủ tiền để thanh toán thì xử lý theo quy định tại Khoản 11, Quy trình này.

- Gửi (qua mạng) kết quả xử lý các trường hợp vi phạm trong thanh toán cho Phòng TTTT, Thành viên vi phạm biết.

1.3. Phòng Thanh toán liên ngân hàng:

Chuyển tiền thanh toán cho Thành viên theo yêu cầu của Phòng Kế toán và nhận tiền thanh toán từ thành viên chuyển cho NHNN.

2. Thành viên.

- Chấp hành đầy đủ các quy định của NHNN về nghiệp vụ TTM và Quyết định số 86/QĐ-NHNN ngày 08/01/2007 của Thống đốc NHNN.

- Lập và gửi “Giấy đăng ký tham gia nghiệp vụ TTM” để được NHNN công nhận là thành viên nghiệp vụ TTM. Bổ sung kịp thời danh sách cán bộ tham gia nghiệp vụ TTM khi có thay đổi về nhân sự .

- Cung cấp cho NHNN “Dự kiến vốn khả dụng bằng đồng Việt Nam tại TCTD”; Nhu cầu xin mua, bán, chiết khấu GTCG với NHNN; Hoạt động tín dụng và mua, bán, chiết khấu GTCG với TCTD qua trang tin nghiệp vụ TTM theo định kỳ.

- Truy cập mạng (vào các khoảng thời gian theo quy định) để biết các thông tin chi tiết về đợt đấu thầu định kỳ và đột xuất (nếu cú).

- Thực hiện lưu ký GTCG trước khi đăng ký bán GTCG.

- Lập và gửi đăng ký đấu thầu theo quy định tại Khoản 3, Mục III của Quy trình này.

- Truy cập mạng để nhận và xác nhận Thông báo kết quả đấu thầu; Lập hoặc xác nhận "Phụ lục kèm theo Hợp đồng mua lại GTCG"; In kết quả làm chứng từ lưu và thanh toán.

- Truy cập mạng để tra cứu thông tin được phép tra cứu và cung cấp cho NHNN các thông tin khác (khi được NHNN yêu cầu).

3. Vụ Tín dụng, Chính sách tiền tệ.

3.1. Truy cập mạng để theo dõi thông tin, in các báo cáo (theo thẩm quyền được khai thác) để biết và theo dõi.

3.2. Tổng hợp thông tin về dự báo vốn khả dụng và các thông tin khác.

3.3. Thực hiện các nhiệm vụ theo Quy định tại Quy chế nghiệp vụ TTM ban hành kèm theo Quyết định số 01/2007/QĐ-NHNN và Quyết định số 27/2008/QĐ-NHNN của Thống đốc NHNN.

4. Vụ Tài chính Kế toán*:*

Hướng dẫn quy trình hạch toán kế toán liên quan đến nghiệp vụ TTM.

5. Cục Công nghệ tin học.

5.1. Phối hợp với SGD trong việc cấp mã số giao dịch, mã .khoá chữ ký điện tử cho các đơn vị, cỏ nhân thuộc NHNN và thành viên;.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

5.2. Phối hợp với SGD trong xử lý kỹ thuật nghiệp vụ và đảm bảo đường truyền thông suốt để thực hiện các giao dịch nghiệp vụ TTTT an toàn, nhanh chúng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Quy trình nghiệp vụ thị trường mở được thực hiện tại Sở Giao dịch, Vụ, Cục có liên quan thuộc NHNN và các Thành viên thị trường.

2. Quy trình này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quy trình nghiệp vụ thị trường mở số 7477/QT-NHNN ngày 10/7/2008 của NHNN. Việc chỉnh sửa, bổ sung do Giám đốc Sở Giao dịch quyết định./.

TL. THỐNG ĐỐC
GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH

Nơi nhận:
- Thống đốc
- PTĐ phụ trách khối; (để b/c)
- Ban Điều hành nghiệp vụ TTM;
- Các Vụ: CSTT, TCKT, TD, Cục CNTH, SGD, CN Tp.HCM
- Các TCTD (để thực hiện)
- Lưu VT, SGD.

FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN

Phu luc

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt